

Kính phẫn bái, trong cách nhìn của tác giả Lê Giang, đã phẫn bái cái gì, phẫn bái ai?



Nhà bào Tú Gàn

Nhìn lại các nhân vật lịch sử là một việc làm bình thường trong những xã hội tự do, xu hướng phát triển một đất nước phức tạp, bao gồm lòng yêu nước, sự băn khoăn về những câu hỏi mà chúng ta có thể gặp phải đáp trả đáng với một hay nhiều biện pháp xảy ra vào một thời điểm nào đó, căn cứ trên sự diễn biến tài liệu lịch sử để có những kính lý tưởng và ít nhiều chủ quan của người mua nhìn lại, để có tích lũy và tôi luyện qua thời gian. Đây là một nghĩa tích cực nhất nhưng cũng có những cách nhìn thiêu công chính, để có một đất nước kiêu mà khi đất nước, người vì tin vào những điều mà mình dựa trên sự đồng thuận của một số người cùng quan điểm.

Một Phiếm luận trên một báo Việt Herald ngày 13 tháng 10 năm 2009, có khi đăng một bài ba kỳ, nhan đề Kính Phẫn Bái, tác giả Lê Giang, nhằm chỉ đích danh cả Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu của nước cộng hòa miền nam Việt Nam. Phẫn mà đầu bài viết với văn phong thô bạo, trích dẫn lại phát biểu bất xứng của vị nguyên thủ quốc gia Hoa Kỳ lúc đó là để minh chứng của Việt Nam trong cuộc chiến tranh của người, đã gây xúc động và bất bình cho đất nước, khiến bài viết không còn mang tính xét lại lịch sử một cách trung thực mà là bản cáo trạng dành cho một người đã qua đời, không còn tiếng nói để biện minh, làm sáng tỏ sự việc.

Độc tôn trên sự công chính của nó có khi đánh giá các nhân vật lịch sử, thì tôi nghĩ có 2 vấn đề cần nêu ra xung quanh bài viết của tác giả Lê Giang:

1.- Định nghĩa thế nào là Kính Phẫn Bái? Định nghĩa này có ứng dụng cho những người hèn của Tổng Thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu hay không?

2.- Kính phẫn bái, trong cách nhìn của tác giả Lê Giang, đã phẫn bái cái gì, phẫn bái ai?

Phản bội nghĩa là bỏ lại họ a, nuốt lại th, quay lưng lại đối mặt, bỏn bè, đong chí, ngổn ng tình... chửi bới nhúng cam kết đã làm. Nếu đúng nghĩa như thế, kẻ phản bội đã a đến vi phạm mặt mặt Nam VN, kéo theo nhúng họ u qu, th, m kh, c mà ngổn ng dân mặt Nam phải gánh chịu, chính là ông đong minh siêu cấp ng cấp a cấp cái mặt Nam bắt họ nh cấp a chúng ta chửi không phải ông Thiệu. Trong hoàn cảnh “bỏ hy sinh” cấp a ông Thiệu ngày ấy, ai dám vẽ ngổn c s làm hay họ ông Thiệu? Hay là tác giả muốn nói ông Thiệu đã phản bội cấp Diệm khi tham gia chỉn d ch đ, o chánh vì ông t, ng đ, c cấp Diệm tin cậy, s, ng ái và cấp nh, c mà bây giờ thân chinh đem quân vẽ v,ây kh, n dinh Đ, c L, p? Mặt dân t, c nh, c cấp ti, u luôn có nh, u n, i oan khiên. Họ cấp s, Vi, t Nam, ch, c không ai quên chuyện Tr, ng Th, y/M, Châu. T, c ng, n, c ta có câu “hùm d, không n, ăn th, t con,” nh, ng l, ch s, ca ng, i vua An Đ, ng V, ng xu, ng g, m x, con gái t, i ch, t vì cô xem tr, ng tình riêng họ n, n, c. Cu, i th, k, 20, n, n đ, o lý h, nh, o cấp xúy nguyên t, c “trung th, n b, t s, nh, quân” hay “quân x, th, n t, , th, n b, t t, b, t trung,” đ, ng hóa ng, i lãnh đ, o t, i cao v, i t, qu, c và quy, n l, i cấp a dân t, c, đã cáo chung. Năm 1954, do s, s, p đ, t cấp a các th, l, c ngo, i bang, chí sĩ Ngô Đình Diệm v, n, c ch, p chánh vai trò th, t, ng d, i chính th, qu, c tr, ng B, o Đ, i r, i l, t ng, c th, c, , th, t l, p n, n đ, nh, t cấp ng hòa, tr, thành v, t, ng th, ng đ, u tiên cấp a Vi, t Nam qua mô, t cu, c b, u cấp v, i nh, u b, t l, i cho cấp u hoàng B, o Đ, i. Tr, ng l, p dân chúng cao niên trong đó có ph, thân k, vi, t bài này, còn ch, u nh, h, ng nh, o h, c sâu đ, m, cấp m th, y ng, m ng, i, chua chát, v, i ý nghĩ quân v, ng b, ph, n b, i. Tuy nhiên, th, c t, sau đó cho th, y, chính tr, ng m, màn v, i k, ch b, n m, i vi, t cho Vi, t Nam. Ng, i M, thay tay ng, i Pháp cấp m ch, ch, , phía nam v, tuy, n 17 và thông qua công cu, c giúp n, đ, nh đ, i s, ng cho họ n, m, t tri, u ng, i mi, n b, c l, a b, quê h, ng, di cấp đ, l, nh n, n cấp ng s, n, chính ph, cấp a cấp Diệm đã ch, ng t, m, t cách hùng họ n, chân lý trong câu lu, n v, th, s, “th, Chi, n qu, c, th, Xuân thu, th, i th, th, , th, th, i ph, i th, .”

Nếu chuyện đời ví như một sân khấu (t, o hóa gây chỉ cu, c hí tr, ng- bà huy, n Thanh Quan,) m, i nhân vật mang cân đai áo m, o có m, t th, i xu, t hi, n đ, đ, m đ, ng m, t vai trò r, i bi, n m, t khi t, m màn nhung buông xu, ng, thì cấp Diệm hay ông Thiệu là nh, ng di, n viên đ, c cấp s, ph, n tuy, n ch, n cho t, n bi k, ch hai h, i, hai màn, tr, i dài họ n hai th, p niên máu l, đau th, ng, h, t do m, u qu, c Pháp l, i do siêu cấp ng M, đ, o di, n. C, hai đ, u ý th, c sâu xa v, v, th, cấp a h, trong bàn tay b, c nhưng cấp a ngo, i nhân, họ a họ n nh, u b, t tr, c và t, i h, , đã cấp g, ng m, i ng, i m, t cách, v, a đu giây v, i tình, v, a lo công vi, c b, o qu, c, an dân và xây đ, ng ti, m năng đ, t n, c trong kh, năng cấp a m, i v, . Đau đ, n thay, dù vùng v, y cách nào, cấp hai đ, u ch, u chung m, t k, t cu, c: b, lo, i b, không ng, ng tay, ng, i này không đáp, ng h, ng đ, n cấp a đ, o di, n mu, n thay đ, i v, tu, ng, ng, i kia khi đ, o di, n cấp n chém v, , đóng cấp a, rút cấp u, b, ngang trở ch, i.

S, th, c lịch s, nay đã phải bày t, t, ng. Giờ đây, quan ni, m cấp Diệm phản bội Qu, c Tr, ng B, o Đ, i, ông Thiệu (và họ i đ, ng t, ng lãnh) phản bội cấp Diệm, là v, n ch, a nh, n chân th, t rõ b, n lai di, n m, c cấp a “b, máy đ, u não” phản bội đáng s, , v, n hành v, i m, t quy, n l, c vĩ đ, i, không ph, c v, nhu cấp u nào khác họ n quy, n l, i cấp a cái đ, t n, c mà nó đ, c cấp s, n sinh và đ, i di, n.

Giờ đây có thể tìm thấy những quan niệm mang ít nhiều u ám tính do những liên hệ ân tình khác ghi nói trên, cả cả Diễm Liên ông Thiệu, khi thời cuộc đưa đẩy họ vào vai diễn, họ bị tước đoạt những giá trị chính sinh mạng cả họ, thậm chí, cả cả thân nhân, gia đình họ. Quyết tâm đứng cùng họ khi họ quở trách đời họ, dù không xoay chuyển được thời cuộc, cũng rất đáng ngưỡng mộ. May mắn là những ông cũng cay đắng lắm, ông Thiệu thoát đi, thoát chết trong đường tẩu thoát. Phần đời còn lại, như họ mất rồi, ông sống những tháng ngày mất quê hương, anh em, chị em họ, cháu ông tại miền, gặm nhấm cảm hận và phiến loạn không cách nào tẩu thoát.

Có một số thuộc cấp của ông Thiệu, cho rằng ông đã chấp nhận bất chấp khi ra đi, bỏ lại anh em, đường đời sau này bị thời cuộc mài dũa, sát hại. Họ cũng đặt câu hỏi thời thế: “Sao ông không tuân thủ năm và tháng anh hùng, chị em họ của ông, ít nhất để bảo toàn danh dự của họ khi thành rồi vào tay giặc?” Triết gia Jean Paul Sartre có nói: “Être c’est être en situation,” con người luôn gắn liền với hoàn cảnh trong đó nó hiện diện. Xét một người, không thể tách người đó ra khỏi hoàn cảnh cả họ vì như thế sẽ đưa đến những phán đoán có tính giả tạo. Trong biên niên 30/4/75, chúng ta có 5 vị tướng tuân thủ, không hàng giặc và chấp nhận bị thuộc cấp bắn chết. Toàn dân ngưỡng mộ. Thời gian ngưỡng mộ. Kẻ thù ngưỡng mộ. Thời nhàn, với thời thế của những ông đó, với nhân cách vĩ đại đó, nếu như các vị không lựa chọn cái chết, họ là kẻ bại người Việt đi đến đã có được những lãnh đạo xuất sắc và đã có một bộ mặt khác. Thời gian thời gian của họ làm đẹp những trang sử mà họ phôi, thời gian thời gian sống quý giá bằng một đời muôn vạn người.

Qua những biên niên của lịch sử cuộc đời 20 năm thúc bách vì một miền Nam, bài học Lê Chiêu Thống của vị vua bị phế bỏ của người, tôi thêm, để cho một dân tộc nhún nhường bị tước đoạt duy nhất để thoát ra khỏi thân phận là tình thế tụt hậu, tụt hậu, tụt hậu nên sống mạnh mẽ hơn. Sống mạnh mẽ không bao giờ hình thành nếu không có nền tảng căn bản là sự đoàn kết. Trước tiên người Việt chúng ta phải không bị bao vây bởi bài học giá trị về đoàn kết, câu chuyện bó đũa trong Quốc Văn giáo khoa thư đời nhà Lê ca dao tục ngữ. Một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại thành hòn núi cao; Khôn ngoan đi đáp người ngoài, gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau... Đó là những đoàn kết, mà cá nhân cần ý thức mình chỉ là một hạt cát trong cát biển cát, một viên gạch nhỏ nhồi trong trụ trụ viên gạch xây lên bức tường kiên cố và to lớn, cần thiêt và có ý nghĩa khi hiện diện bên những viên gạch khác, ngoài ra, sự vô dụng khi lẫn lộn một mình. Đoàn kết là đem cái chung nhập vào cái riêng, đem tư ngã nhập vào đại ngã, trong đó, mỗi thành viên phân chia nhau mà cùng sáng chói. Khiêm nhường, trung thực, trách nhiệm, kỷ luật, thời gian yêu và tôn trọng nhau là những yêu cầu xiết hầu đoàn kết. Người Việt thời họ có khi nào các nhà hoạt động cộng đồng hiện nay, trong cái thế quốc VN nhỏ bé, lưu vong bên ngoài lãnh thổ, thành phần nhìn lại mình, xét xem đáp ứng được bao nhiêu những tiêu chuẩn công dân kể trên? Hay là vì họ ba thập niên qua, chúng ta không có lãnh đạo nên không thể nuôi lòng tham vọng trong một người? Hay là vì họ ưu tiên được sống, được an toàn trước tiên? Trong một xã hội thời sự thế nên chúng ta làm một người muốn nói gì thì nói, muốn làm gì thì làm, kẻ nói và làm những điều gây thời gian cho người khác? Chúng ta quen chấp tay vào người bên cạnh thì làm sao thay thế được cả mình mà sống? Có phải nếu thời thế và tình thế vì họ, trong buổi chiều tà, làm nên sự sinh tâm lý bức bối, cảm phẫn, khi nhìn đâu cũng

thầy nhúng bọ mọt đáng ghét, đáng lãnh nhón búa rìu vào mồm miệng lưỡi, hoặc bé xé ra to, làm cho lợn lên hoặc ngay cả bọ gán ghép?

Chao ôi, vì bọ mọt có lý do gì, không loại bỏ lý do có cả bàn tay phá hoại của nghề quyệt 36 của cộng sản, nếu không thì Việt Nam ngoi giở đây vẫn không nhón ra hiên tượng cộng đồng thiêu đoàn kết chính là thọt bọ mọt đau đớn nhất của tất cả chúng ta trên trái đất tuy nhiên chúng cộng sản, nhân danh nghề giá trị cao quý nhất đời người thì, rõ ràng, chúng ta đã thua kẻ thù mọt nọc cả nả mà lợn này, làm gì còn đồng minh phản bội, cũng làm gì còn cả Diêm hay ông Thiệu để trút tội lên đầu họ?

Trong bài “Kẻ Phẫn Bội” của Lê Giang, khi đặt vấn đề đánh giá một nhân vật lịch sử mà tiền quyệt đã gán ngay cho nhân vật này một cái nhãn hiệu là sai ngay từ con chữ đầu tiên. Nếu tác giả không nhón đánh giá lại mà nhón hích tội thì lại càng sai hơn nữa vì, thọt nhọt, bọ cáo không có mọt để lên tiếng; thọt hai, thay vì tập hợp tài liệu, phân tích nghiêm chỉnh, rút ra một kết luận khách quan và công chính để đóng góp kinh nghiệm cho người sau thì dùng ngôn từ bốt xoàng, do cảm tính xô đẩy để gây thêm ngổn ngán, miệt thị một thế hệ thọt, mọt thế hệ lính quân đội của đất nước mà tác giả thế hệ sống và làm việc với cách một công chức cao cấp trong chính phủ thế hệ lãnh đạo, người viết tin chắc rằng ngoài Lê Giang ra, trên địa cầu này khó có người thọt hai, kẻ cớ trong khi cộng sản mà phía quốc gia thế hệ cho là thọt kém, bốt nhân, ăn cháo đá bát.

Cho nên, tôi do luôn đi kèm với dõ dạc và trách nhiệm. Nói cái gì, nói như thế nào hay nói cho sống minh, bốt là dõ dạc và trách nhiệm của người nói. Có nghe không, nghe như thế nào hay nghe cho thọt a ý riêng, bốt là phong cách, trình độ của người nghe và đây chính là ngu ngốc giúp đỡ hình thành nên một nền do ngôn luận có phạm chọt.

24/10/09